

Số: 781/2019/QĐST-DS

Ngày: 22/8/2019

V/v “Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự”

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Phú Oanh - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Quốc Thông - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Phương.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 179/2019/QĐPH-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019.

Người yêu cầu: Bà Đ, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: ông H đại diện theo hợp đồng ủy quyền ngày 14/01/2019. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số A27 đường Q, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3 nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H sinh năm 1954, ông H1 sinh năm 1976 và bà M sinh năm 1977, cùng địa chỉ 487 đường T, Phường T1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà Đ là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ đơn xin xác nhận của bà Đ về việc xác nhận ông K (chết năm 1984) và bà T (chết năm 1968) nhưng không làm giấy khai tử có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Long ngày 15/7/2019;

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 141/19/AND ngày 31/7/2019 của Viện pháp y Quốc gia thuộc Bộ y tế kết luận: “*Người có mẫu ghi tên H có quan hệ huyết thống trên NST X với người có mẫu ghi tên Đ.*”;

Từ những căn cứ trên cùng những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định là Đ có quyền yêu cầu tuyên bố bà H, ông H1 và bà M mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 361 và 376 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Ông H là người đại diện hợp pháp của bà Đ có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt ông H theo qui định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về nội dung yêu cầu:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố công dân mất năng lực hành vi dân sự đề ngày 16/10/2018, bản tự khai, bản tường trình ông H là người đại diện ủy quyền trình bày như sau:

Bà Đ và bà H là chị em ruột. Có cha tên K sinh năm 1917 (tên gọi khác U) và mẹ là T sinh năm 1917 (tên gọi khác là S). Nguyên cha mẹ của bà Đ và bà H là cán bộ kháng chiến qua hai thời chống Pháp và chống Mỹ. Để bảo vệ bí mật trong hoạt động kháng chiến, ông K có lấy bí danh là U và bà T lấy bí danh là S. Vì lý do này nên năm 1974 bà H đăng ký khai sinh tại Tòa sơ thẩm Vĩnh Long với tên cha là U và tên mẹ là S. Bà T mất năm 1968 nhưng không làm giấy khai tử, ông K mất năm 1984 và cũng không làm khai tử.

Bà H có chồng là C (sinh năm 1953, chết năm 2016). Bà H và ông C có với nhau 02 người con là H1 (sinh năm 1977) và M (sinh năm 1977). Trước đây khi ông C còn sống thì bà H, H1 và M đã có những biểu hiện không bình thường về cảm xúc, hành vi, nhiều lúc không làm chủ được bản thân. Sau khi ông Chung mất thì biểu hiện về cảm xúc và hành vi của bà H, H1 và M ngày càng nặng hơn, không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Vì vậy bà Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà H, H1 và M để thuận tiện cho các giao dịch sau này.

Tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự qui định như sau: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”.

Xét, Tòa án nhân dân Quận 3 ban hành các Quyết định số 11/2019/QĐ-TCGD ngày 16/10/2019 trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với bà H; Quyết định số 12/2019/QĐ-TCGD ngày 16/10/2019 trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với ông H1; Quyết định số 13/2019/QĐ-TCGD ngày 16/10/2019 trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với bà M;

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 428/2019/KLGĐTC ngày 29/01/2019, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về năng lực hành vi dân sự của bà H như sau:

“1.1. Về y học:

Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt, thể hoang tưởng, giai đoạn đang tiến triển (F20.0.0-ICD-10)

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 429/2019/KLGĐTC ngày 29/01/2019, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về năng lực hành vi dân sự của bà H1 như sau:

“1.1. Về y học:

Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn đang tiến triển (F20.5.0-ICD-10)

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 430/2019/KLGĐTC ngày 29/01/2019, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về năng lực hành vi dân sự của bà M như sau:

“1.1. Về y học:

Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn đang tiến triển (F20.5.0-ICD-10)

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành qui định pháp luật và Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì yêu cầu của bà Đ là có cơ sở. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Đ tuyên bố bà H, ông H1 và bà M mất năng lực hành vi dân sự.

Từ những cơ sở và nhận định trên, căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự và Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đ tuyên bố bà H, ông H1 và bà M mất năng lực hành vi dân sự.

4. Về lệ phí việc dân sự: là 300.000 đồng bà Đ phải chịu.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, Điều 361, khoản 2 và 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của bà Đ.

Tuyên bố bà H sinh năm 1954, ông H1 sinh năm 1976 và bà M sinh năm 1977, cùng địa chỉ 487 đường T, Phường T1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà Đ phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0021672 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Đ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA DS Quận 3 ;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh